

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày: 28/5/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trường Vũ;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2020/QĐXXST-HS ngày 13/5/2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn S (S Anh), sinh năm 1987; Nơi sinh: Tân Châu -An Giang; Nơi cư trú (ĐKHKTT) và nơi ở hiện nay: Khóm LT C, phường LH, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Giới tính: nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: đạo Cao Đài; Con ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1962 (Chết) và bà Hồ Thị T, sinh năm 1963; Chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 22/6/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 30/3/2019, chấp hành xong.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/01/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Huỳnh Công T (T Nhiệm), sinh năm 1999; Địa chỉ: Khóm LT D, phường LT, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Nguyễn Thị Tú Tr (Ken N), sinh năm 1998; Địa chỉ: Khóm LT D, phường LT, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Nguyễn Văn N (Đ), sinh năm 1990; Địa chỉ: Khóm LT C, phường LH, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Phan Quốc H (H Cũ), sinh năm 1988; Địa chỉ: Khóm LT C, phường LH, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Võ Thái H (Mạnh C); sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp LH, xã LA, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Lê Thị Ngọc Y (Y Lửa), sinh năm 1987; Địa chỉ: Khóm LT D, phường LT, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (hiện đang bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang), có mặt.

Người làm chứng:

- Đặng Quang V, vắng mặt;

- Phạm Văn T, vắng mặt;

- Phạm Thị N, vắng mặt;

- Huỳnh Thị Kim A, vắng mặt;

- Võ Thị T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, nên Huỳnh Văn S đã nhiều lần mua, bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 19/12/2019, Huỳnh Công T (T Nhiễm) gọi điện cho Huỳnh Văn S, hỏi mua 100.000 đồng ma túy đá. S đồng ý bán và hẹn T đến nhà của S để nhận ma túy. Tại đây, T đưa cho S 100.000 đồng, S đưa cho T 01 bọc nilon, bên trong có chứa ma túy đá, nhận ma túy xong, T đi tìm nơi sử dụng. Trên đường đi đến khu vực khóm LT D, phường LT, thị xã Tân Châu, T bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an thị xã Tân Châu, bắt quả tang. T thừa nhận đây là ma túy đá, T mua của Huỳnh Văn S.

Kết luận giám định số 234/KLGT-PC09 ngày 04/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,0315 gam.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 06/01/2020, Nguyễn Thị Tú Tr (Ken N) đi đến nhà của Huỳnh Văn S, hỏi mua 100.000 đồng ma túy đá, S đồng ý bán, Tr đưa cho S 100.000 đồng, S đưa Tr 01 bọc nilon, bên trong có chứa ma túy đá, nhận ma túy xong, Tr đi tìm nơi sử dụng. Trên đường đi đến khu vực khóm LT D, phường LT, thị xã Tân Châu, Tr bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế,

Ma túy - Công an thị xã Tân Châu, bắt quả tang. Tr thừa nhận đây là ma túy đá, Tr mua của Huỳnh Văn S.

Kết luận giám định số 08/KLGT-PC09 ngày 14/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,0352 gam.

Ngày 16/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, đã khởi tố Huỳnh Văn S, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngày 24/01/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an thị xã Tân Châu, thực hiện Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Huỳnh Văn S. Đồng thời, tiến hành khám xét chỗ ở của S thuộc khóm LT C, phường LH, thị xã Tân Châu. Tại đây, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an thị xã Tân Châu, đã thu giữ thêm những vật chứng liên quan cùng 3,9655 gam, loại Methamphetamine và 3,1242 gam, loại Heroin.

Kết luận giám định số 34/KLGT-PC09 ngày 07/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,1333 gam.

Kết luận giám định số 35/KLGT-PC09 ngày 11/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang:

+ Hộp số 01: Mẫu M1, M2 gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có tổng khối lượng: 3,8322 gam.

+ Hộp số 02: Mẫu M3 gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroin, có khối lượng: 0,4472 gam.

+ Hộp số 03: Mẫu M4 gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroin, có khối lượng: 2,6770 gam.

Các vật chứng liên quan:

- 01 bọc nylon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ngghi vẫn là ma túy đá). (Thu giữ của Huỳnh Công T).

- 01 bọc nylon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ngghi vẫn là ma túy đá). (Thu giữ của Nguyễn Thị Tú Tr).

Thu giữ trên người và nơi ở của Huỳnh Văn S:

- 01 bọc nylon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ngghi vẫn là ma túy đá). (Thu giữ của Huỳnh Văn S).

- 02 bọc nylon trong suốt (01 bọc có rãnh kẹp viên đỏ một đầu và 01 bọc nylon trong suốt hàn kín) bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ngghi vẫn là ma túy đá).

- 01 bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền đỏ một đầu, bên trong chứa 29 đoạn ống hút nhựa màu hồng sọc trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng (ngghi vẫn là heroin).

- 01 bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp viền đỏ một đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng (ngghi vẫn là ma túy đá).

- 01 quyển tập học sinh (đã qua sử dụng).

- 01 cây cân điện tử (đã qua sử dụng).

- 03 cây kéo bằng kim loại, màu trắng. Trong đó: 02 cây có cán bằng nhựa, màu hồng (đã qua sử dụng).

- 01 cây kẹp bằng kim loại màu trắng, bị đốt đen ở đầu (đã qua sử dụng).

- 01 bật lửa bằng kim loại màu trắng, có cán bằng nhựa nhiều màu (đã qua sử dụng).

- 03 đoạn ống hút nhựa (02 đoạn màu màu đen và 01 đoạn màu trắng sọc xanh) hàn kín 01 đầu, đầu còn lại cắt nhọn.

- 08 bọc nylon trong suốt được hàn kín 03 đầu.

- 01 bọc nylon trong suốt, bên trong có 22 bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp, viền đỏ 01 đầu.

- 01 bọc nylon trong suốt, bên trong có 21 ống hút nhựa (06 ống hút màu hồng sọc trắng, 05 ống hút màu vàng sọc trắng và 10 ống hút màu xanh sọc trắng).

- 01 bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp viền đỏ một đầu, bên trong có 02 bọc nylon trong suốt hàn kín 03 đầu.

- 01 bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp viền đỏ 01 đầu, bên trong có 25 đoạn ống hút nhựa, màu hồng sọc trắng, tất cả được hàn kín một đầu.

- Tiền Việt Nam: 579.000 đồng (Giấy nộp tiền ngày 05/02/2020).

Trong quá trình điều tra, bị cáo S, khai nhận: S bắt đầu bán ma túy từ tháng 6/2019 đến ngày 24/01/2020 thì bị bắt, loại ma túy mà S bán cho những người nghiện, là ma túy đá và heroin. Khi bán ma túy, S đã mua ma túy của Lê Thị Ngọc Y (Y Lửa) và mua ma túy của Th (không biết tên và địa chỉ cụ thể) ngụ thành phố CĐ.

S đã mua ma túy đá của Lê Thị Ngọc Y (Y Lửa) được 04 lần, mỗi lần mua với giá 400.000 - 1.000.000 đồng; mua ma túy đá và Heroin của Th rất nhiều lần, mỗi tuần mua 01 lần, mỗi lần mua ma túy đá từ 10 - 25 số, với giá 700.000 - 1.700.000 đồng, mỗi lần mua loại Heroin từ 01- 05 phân, với giá 700.000 - 3.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, S phân ma túy ra thành các bọc nhỏ, để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

S đã bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể như sau: Bán ma túy đá cho Huỳnh Công T (T Nhiễm) rất nhiều lần, mỗi lần bán với giá từ 80.000 - 100.000 đồng; Bán ma túy đá cho Nguyễn Thị Tú Tr (Ken N), khoảng 15 lần, mỗi lần bán với giá từ 80.000 - 100.000 đồng; Bán ma túy đá cho Phan Quốc H (H Cũ) khoảng 06 lần, mỗi lần bán với giá từ 100.000 - 200.000 đồng; Bán ma túy đá cho Võ Thái H (Mạnh C), được 01 lần, với giá 200.000 đồng; Bán ma túy, loại Heroin cho Nguyễn Văn N (Đ), được 02 lần, mỗi lần bán với giá 80.000 đồng; Bán ma túy, loại Heroin cho T, ngụ phường LC, thị xã Tân Châu, khoảng 15 lần, mỗi lần bán với giá từ 80.000 - 150.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo S khai trước khi mua bán ma túy với các đối tượng đều gọi điện thoại cho các đối tượng thông qua số số điện 0347.992.100 nhưng điện thoại có gắn với sim số này đã mất khi bị cáo S bị bắt và bị Công an thu giữ vật chứng như nêu trên của bị cáo S.

Số tiền Việt Nam: 579.000 đồng, trong đó 499.000 đồng là của S chạy xe lôi chở khách có được, còn lại 80.000 đồng là tiền bị cáo S mua bán ma túy có được.

Các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai trong quá trình điều tra:

Nguyễn Văn N (Đ) khai, N đã mua ma túy của S (S Anh) bán được 2 lần, số tiền 100.000 đồng/lần để sử dụng, ngày gần nhất là ngày 02/12/2019, loại ma túy mua của S Anh là Heroin.

Phan Quốc H (H cũ) khai, H mua ma túy của S (S Anh) bán được 30 lần, số tiền 70.000 đồng đến 100.000 đồng/lần để sử dụng, lần gần nhất là khoảng tháng 10/2019, loại ma túy mua của S Anh là Heroin.

Võ Thái H (Mạnh C) khai, H mua ma túy của S (S Anh) bán được 7 lần, số tiền 200.000 đồng đến 300.000 đồng/lần để sử dụng, lần gần nhất là khoảng tháng 9/2019, loại ma túy mua của S Anh là Methamphetamine (ma túy đá).

Lê Thị Ngọc Y khai, Y bán ma túy cho S được 04 lần, số tiền từ 400.000 đồng đến 1.000.000 đồng/lần.

Những người làm chứng trong vụ án Đặng Quang V, Phạm Văn T, Phạm Thị N, Võ Thị T, Huỳnh Thị Kim A có lời khai phù hợp nội dung vụ án. Chứng kiến việc lực lượng Công an bắt quả tang Huỳnh Công T đang tàng trữ trong người 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Phạm Văn T, Phạm Thị N); bắt quả tang Nguyễn Thị Tú Tr, đang tàng trữ trong người 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Võ Thị T, Phạm Thị N); chứng kiến lực lượng Công an thi hành lệnh bắt tạm giam đối với Huỳnh Văn S, thu giữ trong người S số tiền 579.000 đồng và kèm theo vật chứng như nêu trên (Đặng Quang V). Huỳnh Thị Kim A (em gái Huỳnh Văn S) không biết điện thoại của S ở đâu.

Bản Cáo trạng số 23/CT-VKSTC ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh

Văn S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c, i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như lời khai đã thể hiện tại giai đoạn điều tra và đúng như nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Lê Thị Ngọc Y khai, Y bán ma túy cho S được 04 lần, số tiền từ 400.000 đồng đến 1.000.000 đồng/lần.

Chủ tọa công bố lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến khác.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Văn S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử,

Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S từ 09 (Chín) năm tù đến 10 (Mười) năm tù; về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Huỳnh Văn S, khó khăn về kinh tế nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47; 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ ma túy đã hoàn lại sau giám định; 01 quyển tập học sinh, 01 cây cân điện tử, 03 cây kéo bằng kim loại, màu trắng. Trong đó: 02 cây có cán bằng nhựa, màu hồng, 01 cây kẹp bằng kim loại màu trắng, bị đốt đen ở đầu, 01 bật lửa bằng kim loại màu trắng, có cán bằng nhựa nhiều màu, 03 đoạn ống hút nhựa (02 đoạn màu màu đen và 01 đoạn màu trắng sọc xanh) hàn kín 01 đầu, đầu còn lại cắt nhọn, 08 bọc nilon trong suốt được hàn kín 03 đầu, 01 bọc nilon trong suốt, bên trong có 22 bọc nilon trong suốt có rãnh kẹp, viền đỏ 01 đầu, 01 bọc nilon trong suốt, bên trong có 21 ống hút nhựa (06 ống hút màu hồng sọc trắng, 05 ống hút màu vàng sọc trắng và 10 ống hút màu xanh sọc trắng), 01 bọc nilon trong suốt, có rãnh kẹp viền đỏ một đầu, bên trong có 02 bọc nilon trong suốt hàn kín 03 đầu, 01 bọc nilon trong suốt, có rãnh kẹp viền đỏ 01 đầu, bên trong có 25 đoạn ống hút nhựa, màu hồng sọc trắng, tất cả được hàn kín một đầu.

+ Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 80.000 đồng của bị cáo S do mua bán ma túy mà có.

+ Giao trả cho bị cáo S 499.000 đồng, không liên quan đến việc phạm tội.

Trong phần tranh luận, bị cáo S, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác. Người liên quan Y không tranh luận và không có ý kiến khác.

Bị cáo S nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Huỳnh Văn S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[3] Sự vắng mặt của người liên quan anh Huỳnh Công T (T Nhiệm), chị Nguyễn Thị Tú Tr (Ken N), anh Phan Quốc H (H Cũ), anh Võ Thái H (Mạnh C), anh Nguyễn Văn N (Đ); Những người làm chứng chị Phạm Thị N, anh Phạm Văn T, anh Đặng Quang V, bà Võ Thị T và chị Huỳnh Thị Kim A, đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

- *Về nội dung:*

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Huỳnh Văn S khai, do không có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, nên bị cáo S bắt đầu bán ma túy từ tháng 6/2019 đến ngày 24/01/2020 thì bị bắt, loại ma túy mà S bán cho những người nghiện, là ma túy đá và heroin. Khi bán ma túy, S đã mua ma túy của Lê Thị Ngọc Y (Y Lửa) và của Th (không biết tên và địa chỉ cụ thể) ngụ thành phố CĐ. Bị cáo đã mua ma túy đá của Lê Thị Ngọc Y (Y Lửa) được 04 lần, mỗi lần mua với giá 400.000 - 1.000.000 đồng; mua ma túy đá và Heroin của Th rất nhiều lần, mỗi tuần mua 01 lần, mỗi lần mua ma túy đá từ 10 - 25 số, với giá 700.000 - 1.700.000 đồng, mỗi lần mua loại Heroin từ 01 - 05 phân, với giá 700.000 - 3.000.000 đồng. Sau khi mua ma

túy xong, bị cáo phân ma túy ra thành các bọc nhỏ, để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

Bị cáo đã bán ma túy đá cho Huỳnh Công T (T Nhiễm) rất nhiều lần, mỗi lần bán với giá từ 80.000 - 100.000 đồng; Bán ma túy đá cho Nguyễn Thị Tú Tr (Ken N), khoảng 15 lần, mỗi lần bán với giá từ 80.000 - 100.000 đồng; Bán ma túy đá cho Phan Quốc H (H Cũ) khoảng 06 lần, mỗi lần bán với giá từ 100.000 - 200.000 đồng; Bán ma túy đá cho Võ Thái H (Mạnh C), được 01 lần, với giá 200.000 đồng; Bán ma túy, loại Heroin cho Nguyễn Văn N (Đ), được 02 lần, mỗi lần bán với giá 80.000 đồng; Bán ma túy, loại Heroin cho Tu, ngụ phường LC, thị xã Tân Châu, khoảng 15 lần, mỗi lần bán với giá từ 80.000 - 150.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/12/2019 đối với Huỳnh Công T, Kết luận giám định số 234/KLGT-PC09 ngày 04/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,0315 gam; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/01/2020 đối với Nguyễn Thị Tú Tr, Kết luận giám định số 08/KLGT-PC09 ngày 14/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,0352 gam; Biên bản bắt bị can để tạm giam và Biên bản khám xét chỗ ở ngày 24/01/2020 của Huỳnh Văn S, Kết luận giám định số 34/KLGT-PC09 ngày 07/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,1333 gam, Kết luận giám định số 35/KLGT-PC09 ngày 11/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Hộp số 01: Mẫu M1, M2 gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có tổng khối lượng: 3,8322 gam, Hộp số 02: Mẫu M3 gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroin, có khối lượng: 0,4472 gam, Hộp số 03: Mẫu M4 gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroin, có khối lượng: 2,6770 gam; phù hợp biên bản lời khai và nhận dạng của anh Huỳnh Công T, Nguyễn Thị Tú Tr và lời khai của các người người liên quan khác nhiều lần mua ma túy của bị cáo S sử dụng; cùng các chứng cứ khác được thể hiện trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa.

Bị cáo Huỳnh Văn S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý. Đồng thời, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo S là nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho những người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Đủ căn cứ xác định bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên”, “đối với 02 người trở lên” và “Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” được quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nay lại tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự khai thú hành vi mua bán ma túy trước đó; thuộc thành phần nhân dân lao động, trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật hạn chế được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo S không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành) cùng các vật chứng là công cụ do bị cáo dùng để phân lẻ ma túy mua bán, sử dụng, cất giấu ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành, xét tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 234/KLGT-PC09(MT) ngày 04 tháng 01 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Phước H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 08/KLGT-PC09(MT) ngày 14 tháng 01 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Phước H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 34/KLGT-PC09(MT) ngày 07 tháng 02 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 35/KLGT-PC09(MT) ngày 11 tháng 02 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Đánh dấu hộp số 01; 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 35/KLGT-PC09(MT) ngày 11 tháng 02 năm 2020 của

phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Đánh dấu hộp số 02; 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 35/KLGT-PC09(MT) ngày 11 tháng 02 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Đánh dấu hộp số 03.

+ 01 (một) cuốn tập học sinh (đã qua sử dụng); 01 (một) cây cân điện tử (đã qua sử dụng); 03 (ba) cây kéo bằng kim loại màu trắng, trong đó có 02 (hai) cây có cán bằng nhựa màu hồng (đã qua sử dụng); 01 (một) cây kẹp bằng kim loại màu trắng bị đốt đen ở đầu; 01 (một) cây bật lửa bằng kim loại màu trắng có cán bằng nhựa nhiều màu (đã qua sử dụng); 03 (ba) đoạn ống hút nhựa hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn (02 (hai) đoạn màu đen; 01 (một) đoạn màu trắng sọc xanh); 08 (tám) bọc nylon trong suốt được hàn kín 03 (ba) đầu; 01 (một) bọc nylon trong suốt chứa 22 (hai mươi hai) bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp, viền đỏ một đầu.

+ 01 (một) bọc nylon trong suốt chứa 21 (hai mươi một) ống hút nhựa (06 ống màu hồng sọc trắng; 05 ống màu vàng sọc trắng; 10 ống màu xanh sọc trắng); 01 (một) bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp, viền đỏ một đầu chứa 02 (hai) bọc nylon trong suốt hàn kín 03 (ba) đầu; 01 (một) bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp, viền đỏ một đầu chứa 25 (hai mươi lăm) đoạn ống hút nhựa màu hồng sọc trắng tất cả được hàn kín một đầu.

- Tiền Việt Nam 579.000 (năm trăm bảy mươi chín ngàn) đồng (Giấy nộp tiền ngày 05/02/2020, Biên lai thu tiền số 0002196 ngày 04/5/2020), trong đó có 499.000 đồng là của S chạy xe lô có được, còn lại 80.000 đồng là tiền bị cáo S mua bán ma túy có được, ngoài lời khai của bị cáo, không có chứng cứ chứng minh số tiền 499.000 đồng liên quan đến việc phạm tội. Xét, giao trả cho bị cáo Huỳnh Văn S số tiền 499.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với số tiền 80.000 đồng do bị cáo S phạm tội mà có.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 04/5/2020).

Theo quy định điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015; Điều a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Huỳnh Công T (T Nhiệm) và Nguyễn Thị Tú Tr (Ken N), đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an thị xã Tân Châu, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính; Võ Thái H (Mạnh C), Phan Quốc H (H Cũ) và Nguyễn Văn N (Đ), đã mua ma túy của Huỳnh Văn S (S Anh), Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, đề nghị địa phương lập hồ sơ xử lý là có căn cứ.

Đối với người tên Tu, đã mua ma túy của bị cáo S và người tên Th, đã bán ma túy cho bị cáo S, do không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Đối với Lê Thị Ngọc Y (Y Lửa), đã bán ma túy cho bị cáo S. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, đã khởi tố Y về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[7] Về án phí: Bị cáo S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Huỳnh Văn S (S Anh) 09 (Chín) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ 24/01/2020 (ngày hai mươi bốn, tháng một, năm hai nghìn không trăm mười hai mươi).

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tuyên bố tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 234/KLGT-PC09(MT) ngày 04 tháng 01 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Phước H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 08/KLGT-PC09(MT) ngày 14 tháng 01 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Phước H và dấu mộc tròn

màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 34/KLGT-PC09(MT) ngày 07 tháng 02 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 35/KLGT-PC09(MT) ngày 11 tháng 02 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Đánh dấu hộp số 01.

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 35/KLGT-PC09(MT) ngày 11 tháng 02 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Đánh dấu hộp số 02.

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số 35/KLGT-PC09(MT) ngày 11 tháng 02 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh và Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Đánh dấu hộp số 03.

+ 01 (một) cuốn tập học sinh (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) cây cân điện tử (đã qua sử dụng).

+ 03 (ba) cây kéo bằng kim loại màu trắng, trong đó có 02 (hai) cây có cán bằng nhựa màu hồng (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) cây kẹp bằng kim loại màu trắng bị đốt đen ở đầu.

+ 01 (một) cây bật lửa bằng kim loại màu trắng có cán bằng nhựa nhiều màu (đã qua sử dụng).

+ 03 (ba) đoạn ống hút nhựa hàn kín một đầu, đầu còn lại cắt nhọn (02 (hai) đoạn màu đen; 01 (một) đoạn màu trắng sọc xanh).

+ 08 (tám) bọc nylon trong suốt được hàn kín 03 (ba) đầu.

+ 01 (một) bọc nilon trong suốt chứa 22 (hai mươi hai) bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp, viền đỏ một đầu.

+ 01 (một) bọc nilon trong suốt chứa 21 (hai mươi một) ống hút nhựa (06 ống màu hồng sọc trắng; 05 ống màu vàng sọc trắng; 10 ống màu xanh sọc trắng).

+ 01 (một) bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp, viền đỏ một đầu chứa 02 (hai) bọc nylon trong suốt hàn kín 03 (ba) đầu.

+ 01 (một) bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp, viên đỏ một đầu chứa 25 (hai mươi lăm) đoạn ống hút nhựa màu hồng sọc trắng tất cả được hàn kín một đầu.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Tiền Việt Nam 80.000 (Tám mươi nghìn) đồng, do bị cáo S phạm tội mà có (Giấy nộp tiền ngày 05/02/2020, Biên lai thu tiền số 0002196 ngày 04/5/2020).

- Giao trả cho bị cáo S: Tiền Việt Nam 499.000 (Bốn trăm chín mươi chín nghìn) đồng (Giấy nộp tiền ngày 05/02/2020, Biên lai thu tiền số 0002196 ngày 04/5/2020); nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 04/5/2020).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Huỳnh Văn S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ Y có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP (1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Bạch Tuyết

